

Số: 2118/QĐ-UBND

Tân An, ngày 05 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 06 năm 2025;

Căn cứ Luật đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 131/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 136/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp thẩm quyền trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 2418/QĐ-BTNMT ngày 28/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc đình chính Nghị định số 151/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 3240/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh An Giang, về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang; Quyết định số 357/QĐ-UBND ngày 19 tháng 03 năm 2025 của UBND tỉnh An Giang, về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang;

Căn cứ Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết về đất trồng lúa;

Căn cứ Quyết định số 76/2026/QĐ-UBND ngày 31 tháng 07 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, Quy định mức nộp tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Nghị Quyết số 66.3/2025/NQ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ, Tháo gỡ, xử lý vướng mắc để triển khai các dự án trong thời gian Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 chưa được phê duyệt điều chỉnh;

Căn cứ Nghị Quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội, Quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị Quyết số 16/2025/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang, Ban hành Bảng giá đất lần đầu tỉnh An Giang; áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 69/2026/QĐ-UBND ngày 18/07/2026 của UBND tỉnh An Giang Quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 1253/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, về việc phê duyệt Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý và thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang;

Xét đề nghị của Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 1163/TTr-PKT ngày 05 tháng 08 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho ông Hà Văn Tuấn, CCCD số 089070011358 và vợ bà Nguyễn Thị Diệu, CCCD số 089176011171, địa chỉ thường trú ấp Bến Nước, xã Vĩnh Xương, tỉnh An Giang được chuyển mục đích sử dụng đất với diện tích **1632.8 m². Đất chuyên trồng lúa nước (LUC) và hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất là **thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm** tại xã Tân An, tỉnh An Giang.**

Mục đích sử dụng đất (sau khi chuyển): Đất thương mại, dịch vụ (TMD).

Thời hạn thuê đất: 50 năm kể từ ngày ký Quyết định.

Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo Phiếu đo đạc chỉnh lý thửa đất: TĐCL 129-2026/2 (682-988) ngày 13 tháng 07 năm 2026 của Văn phòng đăng ký đất đai - Chi nhánh khu vực liên xã, phường Tân Châu.

Hình thức cho thuê đất: Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm.

Phương thức cho thuê đất: thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất.

Giá tính tiền thuê đất phải nộp: theo Nghị Quyết số 16/2025/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang, Ban hành Bảng giá đất lần đầu tỉnh An Giang; áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 và Quyết định số 69/2026/QĐ-UBND ngày 18/07/2026 của UBND tỉnh An Giang Quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh An Giang.

Giá đất, vị trí khu đất **sau** khi chuyển mục đích sử dụng đất thuộc Đường cô Núi Nổi - **Vị trí 1 giá đất: 350.000 đồng/m², Vị trí 2 giá đất: 245.000 đồng/m² (Hệ số điều chỉnh mức biến động thị trường 1,2).**

Những hạn chế về quyền của người sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất: Không.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Đề nghị Thuế cơ sở 10 tỉnh An Giang phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm xác định tiền thuê đất phải nộp; Hướng dẫn thực hiện giảm tiền thuê đất, khoản được trừ vào tiền thuê đất, chậm nộp, ghi nợ tiền thuê đất, theo dõi trường hợp miễn tiền thuê đất, phí, lệ phí... (nếu có); Thông báo và hướng dẫn cho người sử dụng đất nộp tiền sử dụng đất;

2. Người sử dụng đất chịu trách nhiệm nộp tiền thuê đất; tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa nước bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa (nếu có); thực hiện giảm tiền thuê đất, khoản được trừ vào tiền thuê đất, ghi nợ tiền thuê đất (nếu có);

3. Phòng Kinh tế xã Tân An phối hợp cơ quan, đơn vị có liên quan xác định cụ thể mốc giới và bàn giao đất trên thực địa;

4. Đề nghị Văn phòng Đăng ký đất đai - Chi nhánh khu vực liên xã, phường Tân Châu thực hiện cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;

5. Đề nghị Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Tân An trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Tân An, Trưởng phòng Kinh tế, Thuế cơ sở 10 tỉnh An Giang, Văn phòng đăng ký đất đai - Chi nhánh khu vực liên xã, phường Tân Châu và người được cho thuê đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Tân An chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Trang thông tin điện tử của xã Tân An./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT Nguyễn Trần Tuấn Trinh;
- Lưu: VT, PKT.

CHỦ TỊCH

Đỗ Văn Leo